DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1
KHỐI 11 - MÔN VĂN

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
83	110001	11D4	Hoàng Đình Lương An	26/12/2001	202
83	110002	11D3	Nguyễn Thành An	07/05/2001	202
83	110003	11D4	Trần Lê Đức An	11/5/2001	202
83	110004	11D5	Chu Huyền Anh	20/2/2001	202
83	110005	11D5	Đặng Nguyễn Vân Anh	08/12/2001	202
83	110006	11D5	Đỗ Bùi Quỳnh Anh	17/6/2001	202
83	110007	11D3	Đỗ Phương Anh	31/3/2001	202
83	110008	11D5	Hồ Lê Minh Anh	10/6/2001	202
83	110009	11D4	Lê Hiền Anh	21/12/2001	202
83	110010	11D5	Lê Phương Anh	18/3/2001	202
83	110011	11D4	Mai Duy Anh	14/1/2001	202
83	110012	11D5	Nguyễn Hoàng Anh	21/4/2001	202
83	110013	11D3	Nguyễn Ngọc Anh	23/3/2001	202
83	110014	11D5	Nguyễn Ngọc Hà Anh	31/12/2001	202
83	110015	11D3	Nguyễn Phương Anh	30/10/2001	202
83	110016	11D4	Nguyễn Phương Anh	8/4/2001	202
83	110017	11D2	Nguyễn Quỳnh Anh	7/7/2001	202
83	110018	11D5	Nguyễn Thị Vân Anh	7/2/2001	202
83	110019	11D3	Nguyễn Thùy Anh	15/2/2001	202
83	110020	11D3	Nguyễn Trâm Anh	20/8/2001	202
83	110021	11D5	Nguyễn Việt Anh	24/1/2001	202
83	110022	11D1	Phạm Nam Anh	31/1/2001	202
83	110023	11D2	Phạm Nam Anh	30/12/2000	202
84	110024	11D4	Phạm Nguyễn Minh Anh	22/6/2001	203
84	110025	11D4	Phạm Vũ Minh Anh	9/2/2001	203
84	110026	11D2	Trịnh Hà Anh	12/4/2001	203
84	110027	11D1	Đỗ Minh Châu	7/11/2001	203
84	110028	11D4	Lê Phùng Bảo Châu	18/1/2001	203
84	110029	11D3	Đàm Yến Chi	23/5/2001	203
84	110030	11D5	Đỗ Kiều Chi	02/08/2001	203
84	110031	11D4	Giáp Thị Huệ Chi	25/11/2001	203
84	110032	11D4	Nguyễn Mai Chi	19/02/2001	203
84	110033	11D3	Thái Mai Chi	20/7/2001	203
84	110034	11D2	Trần Khánh Chi	26/9/2001	203
84	110035	11D2	Trần Linh Chi	10/5/2001	203
84	110036	11D2	Trương Kim Chi	26/2/2001	203
84	110037	11D3	Cao Thành Công	24/9/2001	203

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
84	110038	11D2	Lưu Hồng Diễm	11/11/2001	203
84	110039	11D1	Lê Trịnh Ngọc Diệp	5/11/2001	203
84	110040	11D1	Nguyễn Ngọc Diệp	28/6/2001	203
84	110041	11D4	Phan Huyền Diệu	6/6/2001	203
84	110042	11D5	Đỗ Minh Dũng	28/5/2001	203
84	110043	11D5	Lê Tuấn Dũng	10/09/2001	203
84	110044	11D3	Khuất Thanh Duy	22/1/2001	203
84	110045	11D1	Phạm Minh Duy	26/1/2001	203
84	110046	11D5	Hoàng Thị Thùy Dương	2/7/2001	203
85	110047	11D2	Nguyễn Ánh Dương	25/1/2001	204
85	110048	11D3	Nguyễn Ánh Dương	15/06/2001	204
85	110049	11D2	Nguyễn Hà Thùy Dương	8/11/2001	204
85	110050	11D1	Nguyễn Thái Dương	26/7/2001	204
85	110051	11D2	Nguyễn Phúc Cẩm Đan	11/02/2001	204
85	110052	11D3	Đoàn Tiến Đạt	23/12/2001	204
85	110053	11D4	Phạm Anh Đức	27/5/2001	204
85	110054	11D4	Vũ Tiến Đức	29/8/2001	204
85	110055	11D2	Nguyễn Bùi Thu Giang	19/1/2001	204
85	110056	11D3	Nguyễn Hương Giang	7/8/2001	204
85	110057	11D2	Nguyễn Quỳnh Giang	26/09/2001	204
85	110058	11D2	Phạm Việt Hà	29/8/2001	204
85	110059	11D3	Lê Minh Hạnh	19/3/2001	204
85	110060	11D4	Trần Mỹ Hạnh	09/03/2001	204
85	110061	11D4	Phạm Lê Minh Hiền	18/10/2001	204
85	110062	11D5	Nguyễn Công Hiếu	27/12/2001	204
85	110063	11D5	Nguyễn Trung Hiếu	18/8/2001	204
85	110064	11D3	Nguyễn Việt Hoàng	21/3/2001	204
85	110065	11D1	Nguyễn Thị Huệ	5/2/2001	204
85	110066	11D4	Đặng Hải Huy	27/12/2001	204
85	110067	11D5	Nguyễn Quang Huy	6/12/2001	204
85	110068	11D4	Phạm Quang Huy	13/2/2001	204
85	110069	11D2	Trịnh Gia Huy	18/4/2001	204
86	110070	11D1	Đoàn Thị Thanh Huyền	8/2/2001	206
86	110071	11D2	Ngô Ngọc Huyền	11/8/2001	206
86	110072	11D5	Nguyễn Thương Huyền	15/12/1999	206
86	110073	11D2	Nguyễn Lan Hương	30/4/2001	206
86	110074	11D2	Nguyễn Mai Hương	29/5/2001	206
86	110075	11D1	Phạm Thị Thu Hương	06/03/2001	206
86	110076	11D2	Vũ Quỳnh Hương	18/4/2001	206
86	110077	11D3	Vương Thu Hương	29/5/2001	206
86	110078	11D1	Đinh Thảo Khanh	11/1/2001	206

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
86	110079	11D3	Ngô Mai Bảo Khanh	31/01/2001	206
86	110080	11D5	Nguyễn Ngọc Khánh	4/3/2001	206
86	110081	11D2	Nguyễn Ngọc Tùng Lâm	6/11/2001	206
86	110082	11D1	Nguyễn Quỳnh Liên	11/11/2001	206
86	110083	11D4	Phạm Mai Liên	22/1/2001	206
86	110084	11D5	Bùi Mai Linh	23/5/2001	206
86	110085	11D1	Dương Gia Linh	24/12/2001	206
86	110086	11D2	Hoàng Yến Linh	8/4/2001	206
86	110087	11D1	Khuất Hoàng Tú Linh	02/09/2001	206
86	110088	11D2	Lâm Khánh Linh	19/9/2001	206
86	110089	11D1	Lê Hà Linh	4/11/2001	206
86	110090	11D4	Ngô Diệu Linh	17/07/2001	206
86	110091	11D1	Nguyễn Công Đặng Linh	25/10/2001	206
86	110092	11D1	Nguyễn Ngọc Linh	7/3/2001	206
87	110093	11D1	Nguyễn Phương Linh	24/5/2001	210
87	110094	11D4	Nguyễn Phương Linh	20/11/2001	210
87	110095	11D1	Nguyễn Thị Khánh Linh	1/8/2001	210
87	110096	11D1	Nguyễn Thục Linh	15/1/2001	210
87	110097	11D4	Nguyễn Thùy Linh	21/3/2001	210
87	110098	11D1	Nguyễn Vũ Nhật Linh	25/10/2001	210
87	110099	11D5	Phan Hà Thùy Linh	8/12/2001	210
87	110100	11D3	Trần Ngọc Linh	12/11/2001	210
87	110101	11D1	Trần Phương Linh	24/9/2001	210
87	110102	11D3	Trương Thùy Linh	22/9/2001	210
87	110103	11D1	Bùi Thị Mai Loan	18/12/2001	210
87	110104	11D1	Đặng Hoàng Long	19/10/2001	210
87	110105	11D4	Lê Hoàng Vĩnh Long	13/10/2001	210
87	110106	11D4	Nguyễn Hải Long	17/10/2001	210
87	110107	11D3	Nguyễn Thành Long	10/9/2001	210
87	110108	11D1	Ngô Thị Xuân Lộc	29/3/2001	210
87	110109	11D3	Nguyễn Quỳnh Ly	21/8/2001	210
87	110110	11D3	Hoàng Ngọc Mai	22/8/2001	210
87	110111	11D4	Phạm Thị Mai	24/2/2000	210
87	110112	11D3	Vũ Thanh Mai	07/04/2001	210
87	110113	11D2	Lê Trà Mi	11/8/2001	210
87	110114	11D3	Lê Diệu Minh	1/6/2001	210
87	110115	11D2	Nguyễn Đặng Quang Minh	11/12/2001	210
88	110116	11D5	Nguyễn Đức Minh	16/12/2001	211
88	110117	11D1	Trần Ngọc Minh	14/10/2001	211
88	110118	11D5	Nguyễn Hà My	25/4/2001	211
88	110119	11D3	Nguyễn Huyền My	21/6/2001	211

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
88	110120	11D1	Nguyễn Thị Trà My	2/7/2001	211
88	110121	11D3	Nguyễn Trà My	05/01/2001	211
88	110122	11D1	Lê Hoàng Ngân	28/1/2001	211
88	110123	11D2	Trần Thu Ngân	7/5/2001	211
88	110124	11D2	Lê Khánh Nghĩa	6/5/2001	211
88	110125	11D3	Bùi Thu Ngọc	25/10/2001	211
88	110126	11D1	Hoàng Thị Hồng Ngọc	20/8/2001	211
88	110127	11D2	Nguyễn Bảo Ngọc	20/10/2001	211
88	110128	11D3	Bùi Thảo Nguyên	12/10/2001	211
88	110129	11D5	Nguyễn Hương Thảo Nguyên	25/9/2001	211
88	110130	11D4	Vương Nguyễn Hạnh Nguyên	13/11/2001	211
88	110131	11D4	Nguyễn Minh Nhật	04/05/2001	211
88	110132	11D1	Nguyễn Đào Huyền Nhi	6/6/2001	211
88	110133	11D1	Trần Phương Nhi	31/10/2001	211
88	110134	11D4	Vũ Phương Nhi	16/07/2001	211
88	110135	11D2	Hoàng Thị Hồng Nhung	15/1/2001	211
88	110136	11D3	Nguyễn Vũ Trang Nhung	13/3/2001	211
88	110137	11D5	Phạm Trang Nhung	16/8/2001	211
88	110138	11D2	Nguyễn Diệu Như	12/4/2001	211
89	110139	11D4	Đào Minh Phúc	2/7/2001	212
89	110140	11D5	Nguyễn Hồng Phúc	15/4/2001	212
89	110141	11D3	Dương Thu Phương	10/8/2001	212
89	110142	11D5	Mạc Minh Phương	25/12/2001	212
89	110143	11D3	Nguyễn Hà Phương	3/9/2001	212
89	110144	11D1	Nguyễn Hiền Phương	29/07/2001	212
89	110145	11D1	Nguyễn Minh Phương	18/5/2001	212
89	110146	11D4	Nguyễn Thanh Phương	29/04/2001	212
89	110147	11D5	Nguyễn Thùy Phương	25/09/2001	212
89	110148	11D2	Phạm Gia Lưu Phương	12/7/2001	212
89	110149	11D1	Vũ Hà Phương	27/11/2001	212
89	110150	11D2	Hoàng Minh Quang	8/9/2001	212
89	110151	11D1	Nguyễn Minh Quang	22/3/2001	212
89	110152	11D5	Nguyễn Anh Quân	30/11/2001	212
89	110153	11D4	Đỗ Tuệ San	27/9/2001	212
89	110154	11D1	Hoàng Chúc Sinh	18/8/2001	212
89	110155	11D2	Đoàn Minh Tâm	18/08/2001	212
89	110156	11D1	Dương Thị Vân Thanh	5/11/2001	212
89	110157	11D2	Phạm Đặng Thiên Thanh	10/1/2001	212
89	110158	11D3	Nguyễn Bá Thành	18/07/2001	212
89	110159	11D1	Bùi Phương Thảo	4/8/2001	212
89	110160	11D3	Đặng Vũ Phương Thảo	31/7/2001	212

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
89	110161	11D2	Lê Phương Thảo	3/1/2001	212
90	110162	11D2	Nguyễn Hương Thảo	27/3/2001	215
90	110163	11D1	Nguyễn Phương Thảo	21/8/2001	215
90	110164	11D4	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/12/2001	215
90	110165	11D4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	17/5/2001	215
90	110166	11D2	Trương Thu Thảo	12/6/2001	215
90	110167	11D4	Lê Ngọc Thắng	3/10/2001	215
90	110168	11D3	Nguyễn Thị Minh Thúy	17/11/2001	215
90	110169	11D2	Lê Thu Thủy	28/5/2001	215
90	110170	11D2	Nguyễn Phương Thủy	2/1/2001	215
90	110171	11D5	Nguyễn Thu Thủy	24/2/2001	215
90	110172	11D5	Nguyễn Thu Thủy	29/5/2001	215
90	110173	11D3	Tống Thị Thanh Thủy	12/2/2001	215
90	110174	11D5	Đỗ Thị Anh Thư	30/1/2001	215
90	110175	11D1	Nguyễn Đức Toàn	7/6/2001	215
90	110176	11D3	Nguyễn Trương Khánh Toàn	20/8/2001	215
90	110177	11D5	Lê Thu Trà	19/9/2001	215
90	110178	11D4	Đàm Minh Trang	14/9/2001	215
90	110179	11D1	Đào Thu Trang	9/7/2001	215
90	110180	11D3	Đỗ Hà Thanh Trang	6/8/2001	215
90	110181	11D3	Hà Quỳnh Trang	17/9/2001	215
90	110182	11D4	Nguyễn Ngọc Đài Trang	16/07/2001	215
90	110183	11D5	Thái Thư Trang	1/9/2001	215
90	110184	11D1	Trần Thu Trang	5/9/2001	215
91	110185	11D1	Vũ Ngọc Quỳnh Trang	13/5/2001	316
91	110186	11D3	Phan Thị Ngọc Trâm	23/7/2001	316
91	110187	11D2	Nguyễn Quốc Trung	12/7/2001	316
91	110188	11D2	Nguyễn Thế Trung	12/7/2001	316
91	110189	11D2	Phạm Tài Trung	23/9/2001	316
91	110190	11D4	Hoàng Xuân Trường	4/11/2001	316
91	110191	11D5	Nguyễn Minh Tuân	13/4/2001	316
91	110192	11D4	Nguyễn Duy Tùng	28/11/2001	316
91	110193	11D5	Nguyễn Duy Tùng	2/10/2001	316
91	110194	11D4	Nguyễn Hoàng Tùng	8/6/2001	316
91	110195	11D1	Trần Ngọc Tùng	24/11/2001	316
91	110196	11D4	Bùi Thu Uyên	17/10/2001	316
91	110197	11D5	Đặng Khánh Uyên	13/1/2001	316
91	110198	11D5	Nguyễn Thu Uyên	26/11/2001	316
91	110199	11D2	Tô Hải Vân	20/3/2001	316
91	110200	11D5	Trần Phan Thanh Vân	28/8/2001	316
91	110201	11D3	Đào Quang Việt	8/11/2001	316

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
91	110202	11D3	Đinh Hà Vy	3/1/2001	316
91	110203	11D4	Nguyễn Yến Vy	12/10/2001	316
91	110204	11D4	Nguyễn Hà Thanh Xuân	3/4/2001	316
91	110205	11D5	Hoàng Yến	02/10/2001	316
91	110206	11D4	Hoàng Hải Yến	28/8/2001	316
91	110207	11D5	Phạm Đàm Xuân Yến	2/12/2001	316